

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH****ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2014/QĐ-UBND

*Lạng Sơn, ngày 17 tháng 4 năm 2014***QUYẾT ĐỊNH****Ban hành Quy định về quản lý, sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường đô thị ngoài mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn quản lý đường đô thị;

Căn cứ Thông tư số 16/2009/TT-BXD ngày 30/6/2009 của Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2279/TTr-SGTVT ngày 25/12/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý, sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường đô thị ngoài mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường đô thị ngoài mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Vy Văn Thành

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về quản lý, sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường đô thị ngoài mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 17/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về quản lý, sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường ngoài mục đích giao thông trên các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài nước khi tham gia các hoạt động quản lý và sử dụng hè phố, lòng đường đô thị ngoài mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn phải tuân thủ Luật Giao thông đường bộ và các nội dung của Quy định này.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Hè phố* bao gồm vỉa hè, hè đường là bộ phận của đường đô thị dành cho người đi bộ trong đô thị và là nơi bố trí hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị dọc tuyến.

2. *Lòng đường* là bộ phận của đường đô thị, được giới hạn bởi phía trong hai bên vỉa hè, có thể bố trí hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị dọc tuyến khi cần thiết.

3. *Sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường* trong Quy định này là các hoạt động liên quan đến sử dụng tạm thời một phần lòng đường và hè phố trong phạm vi cho phép.

4. *Chỉ giới đường đỏ của đường đô thị* là đường ranh giới được xác định trên bản đồ quy hoạch và thực địa, để phân định ranh giới giữa phần đất được dành cho đường đô thị, các công trình phụ trợ phục vụ giao thông đô thị với phần đất dành cho các công trình khác, không gian công cộng khác.

5. *Hoạt động phục vụ thi công xây dựng, sửa chữa công trình* là các hoạt động rào chắn xung quanh khu vực thi công nhằm đảm bảo an toàn lao động; các hoạt động tập kết, trung chuyển vật liệu và vật liệu phế thải, tập kết, dừng, đỗ xe máy thi công, hoạt động của xe đổ bê tông tươi để phục vụ công tác xây dựng, sửa chữa công trình.

6. *Hoạt động đỗ xe, trông giữ xe công cộng* là các hoạt động liên quan đến việc tổ chức trông, giữ xe tại các vị trí, địa điểm được cấp có thẩm quyền quyết định và cấp

phép.

7. *Hoạt động văn hóa* là các hoạt động biểu diễn văn hóa, thể thao, mít tinh, diễu hành, lễ hội, chào mừng sự kiện lớn trên đường bộ.

8. *Các công trình hạ tầng kỹ thuật* là các công trình ngành điện, viễn thông, chiếu sáng, cấp nước, thoát nước, cấp khí đốt, hầm kỹ thuật được đặt dưới lòng đường và hè phố.

9. *Công trình nổi trên đường đô thị* là các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình phục vụ công cộng trên đường đô thị bao gồm: Trụ điện, cột đèn chiếu sáng, tủ cáp điện thoại, trạm biến áp, trụ cứu hỏa, buồng điện thoại công cộng, điểm rút tiền mặt (ATM), cây xanh, biển báo giao thông, nhà chờ xe buýt, biển báo thông tin, biển quảng cáo, thùng chứa rác cố định.

10. *Đơn vị được giao quản lý* là đơn vị được giao thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên tuyến đường.

11. *Sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường cho đám cưới* trong Quy định này là việc sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường cho hoạt động của các đám cưới, hỏi, sinh nhật, mừng thọ, hội liên gia.

12. *Sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường cho đám tang* trong Quy định này là việc sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường cho đám tang và các hoạt động theo phong tục có liên quan như tổ chức 49 ngày, giỗ đầu.

Điều 3. Các nguyên tắc chung

1. Đường đô thị do Nhà nước quản lý, giao cho Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trực tiếp quản lý. Đối với Quốc lộ, Đường tỉnh đi qua đô thị, việc quản lý và cấp phép, sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường ngoài mục đích giao thông thực hiện như đường đô thị. Đơn vị được giao quản lý có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, kịp thời với chính quyền địa phương để giải quyết các phần việc có liên quan đến việc quản lý sử dụng hè phố, lòng đường theo quy định.

2. Bảo đảm hè phố dành cho người đi bộ; lòng đường thông suốt cho các loại phương tiện giao thông cơ giới và thô sơ.

3. Khi sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường đô thị ngoài mục đích giao thông phải có giải pháp để bảo đảm các yêu cầu sau:

a) Không ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị;

b) Phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép đối với các trường hợp theo quy định phải cấp phép và tuyệt đối không được lấn chiếm ra ngoài phạm vi đã được cấp Giấy phép sử dụng;

c) Thực hiện đúng nội dung ghi trong giấy phép, nộp các khoản phí và lệ phí có liên quan đến việc sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường ngoài mục đích giao thông theo quy định.

4. Việc sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường đô thị ngoài mục đích giao thông phải đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điều 5, Quy định này và tuân thủ Luật Giao thông đường bộ.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Các hoạt động sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường ngoài mục đích giao thông

1. Sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường làm nơi đỗ xe, trông giữ xe;
2. Sử dụng tạm thời hè phố vào việc kinh doanh, buôn bán hàng hóa;
3. Sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường cho đám cưới;
4. Sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường cho đám tang;
5. Sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường để tập kết máy móc, vật liệu phục vụ thi công xây dựng;
6. Đào, lấp hè phố, lòng đường để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật;
7. Xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên đường đô thị;
8. Sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường cho hoạt động văn hóa.

Điều 5. Các điều kiện sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường

1. Sử dụng tạm thời hè phố: Khi sử dụng, cấp phép sử dụng tạm thời một phần hè phố cho các hoạt động được quy định tại Điều 4 của Quy định này phải trừ lại ít nhất 1,5m cho người đi bộ lưu thông.

2. Sử dụng tạm thời lòng đường: Khi sử dụng, cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường cho các hoạt động được quy định tại Điều 4 của Quy định này phải đảm bảo phần mặt đường còn lại đủ chiều rộng bố trí 02 làn xe (bao gồm đường Hùng Vương, Trần Đăng Ninh, Bà Triệu, Ngô Quyền, Lê Lợi) và đủ chiều rộng bố trí một làn xe (tối thiểu 3,5m) đối với các tuyến đường còn lại.

3. Khi sử dụng một phần lòng đường làm nơi đỗ xe, trông giữ xe ô tô, điểm đỗ xe tắc xi phải đảm bảo yêu cầu:

a) Đối với đường hai chiều: Lòng đường rộng tối thiểu 10,5m cho phép đỗ xe một bên, tối thiểu 14,0m cho phép đỗ xe hai bên.

b) Đối với đường một chiều: Lòng đường rộng tối thiểu 7,5m cho phép đỗ xe bên phải phần xe chạy.

c) Không cản trở các phương tiện tham gia giao thông; không ảnh hưởng đến sinh hoạt và các hoạt động bình thường của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình hai bên đường phố.

d) Phù hợp với quy định điểm đỗ xe ô tô, điểm đỗ xe tắc xi được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

4. Khi sử dụng tạm thời một phần lòng đường để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật, thi công nâng cấp, sửa chữa đường phải đảm bảo phần mặt đường còn lại đủ bố trí một làn xe (tối thiểu 3,5m). Trong trường hợp phạm vi không đảm bảo đủ bề rộng mặt đường để các phương tiện giao thông qua lại an toàn phải phân luồng giao thông theo quy định.

5. Sử dụng hỗn hợp hè phố, lòng đường: Việc sử dụng hỗn hợp hè phố, lòng đường phải đảm bảo theo các điều kiện ở Khoản 1, Khoản 2, Điều này.

6. Khi sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường cho các hoạt động được quy định tại Điều 4, Quy định này phải bảo đảm trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị và các hoạt động bình thường khác của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình ở hai bên đường phố.

7. Các hoạt động sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường được quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 5, 6, 7 và 8, Điều 4, Quy định này phải làm thủ tục cấp giấy phép theo quy định tại Điều 16, Quy định này.

Điều 6. Các hoạt động bị cấm khi sử dụng một phần hè phố, lòng đường

1. Tự ý xây dựng, đào bới hè phố, lòng đường.
2. Tự ý mở đường nhánh hoặc đầu nối trái phép vào hè phố, lòng đường.
3. Tự ý sử dụng hè phố, lòng đường để họp chợ, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bày hàng hóa, để vật liệu không đúng nơi quy định.
4. Đổ rác hoặc phế thải không đúng nơi quy định và các hành vi gây mất vệ sinh môi trường đô thị.
5. Lắp đặt, xây dựng bục, bệ dắt xe, bậc tam cấp vào nhà và công trình bên trên đường; lắp đặt, xây dựng các công trình kiến trúc, biển quảng cáo, trang trí, đường dây trái phép hoặc các thiết bị khác làm giảm sự chú ý, gây nhầm lẫn nội dung biển báo hiệu, gây cản trở người và phương tiện tham gia giao thông.
6. Xây dựng các công trình trái phép vi phạm chỉ giới đường đỏ, hành lang an toàn đường đô thị.
7. Trông, giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác trên hè phố, lòng đường không có giấy phép.
8. Sử dụng lòng đường quốc lộ đi qua đô thị vào mục đích trông giữ xe phục vụ các hoạt động văn hoá, thể thao, diễu hành, lễ hội và điểm trung chuyển rác thải sinh hoạt của doanh nghiệp vệ sinh môi trường đô thị.

Điều 7. Sử dụng một phần hè phố, lòng đường làm nơi đỗ xe, trông giữ xe, điểm đỗ xe taxi

1. Sử dụng một phần hè phố làm nơi đỗ xe, trông giữ xe:
 - a) Sử dụng một phần hè phố làm nơi đỗ xe, trông giữ xe ô tô từ 16 chỗ ngồi trở xuống, xe máy, xe đạp, xe thô sơ đối với các tuyến phố có hè phố đủ rộng và phải

đảm bảo khi sử dụng phần hè phố còn lại có chiều rộng ít nhất 1,5m tính từ mép ngoài bó vỉa cho người đi bộ lưu thông.

b) Các điểm đỗ xe, trông giữ xe nêu tại điểm a, Khoản 1, Điều này phải sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng, bảo đảm mỹ quan đô thị, không làm cản trở đến lối đi của người đi bộ sang đường, phải cách nút giao thông tối thiểu 20m và bố trí biển báo, vạch sơn.

2. Sử dụng một phần lòng đường làm nơi đỗ xe, trông giữ xe :

Các điểm đỗ xe, trông giữ xe phải sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng, bảo đảm mỹ quan đô thị; không làm cản trở đến lối đi của người đi bộ sang đường, phải cách nút giao thông tối thiểu 20m và bố trí biển báo, vạch sơn theo quy định.

3. Các điểm trông giữ xe được quy định tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều này phải được cơ quan có thẩm quyền cấp phép theo quy định tại Điều 15, Quy định này. Cơ quan cấp phép chỉ được xem xét, cấp phép sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường để trông giữ xe đối với các địa điểm nằm trong danh mục, khu vực, tuyến đường đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

4. Điểm đỗ xe tắc xi:

a) Các điểm đỗ xe tắc xi không được làm cản trở đến lối đi của người đi bộ sang đường, phải cách nút giao thông 20m.

b) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xác định vị trí đỗ xe tắc xi phù hợp, công bố công khai và tổ chức quản lý sau khi có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Sở Giao thông vận tải và Sở Xây dựng. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ xem xét, cấp phép sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường để đỗ xe tắc xi tại các vị trí, địa điểm nằm trong danh mục, khu vực, tuyến đường đã được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 8. Sử dụng hè phố vào việc kinh doanh, dịch vụ, buôn bán

Việc sử dụng tạm thời hè phố vào việc kinh doanh, dịch vụ, buôn bán hàng hóa chỉ áp dụng tại các tuyến đường nằm trong danh mục tuyến đường được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cho phép kinh doanh, được cấp có thẩm quyền cấp phép theo quy định, đồng thời phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:

1. Việc kinh doanh, buôn bán hàng hoá phải nằm phía bên trong hè phố và phải bảo đảm phần hè phố còn lại phía bên ngoài (tiếp giáp lòng đường) dành cho người đi bộ có bề rộng tối thiểu là 1,5m tính từ mép ngoài bó vỉa.

2. Bảo đảm an toàn, thuận tiện giao thông; bảo đảm mỹ quan, vệ sinh môi trường đô thị và không ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của hộ gia đình, chủ công trình trên tuyến phố.

Điều 9. Sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường cho đám cưới

1. Sử dụng tạm thời một phần hè phố: Hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần hè phố cho đám cưới phải xin phép và được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú cấp phép thực hiện theo Quy định.

2. Sử dụng tạm thời hỗn hợp hè phố và một phần lòng đường: Trường hợp đặc biệt đối với những tuyến đường đô thị có bề rộng hè phố nhỏ hơn 3,0 m thì được phép sử dụng tạm thời toàn bộ phần hè phố và một phần lòng đường, đồng thời phải đảm bảo yêu cầu sau:

a) Lòng đường hai làn xe rộng từ 5,5m đến 7,5m cho phép sử dụng từ 2 m đến 4m và để dành phần lòng đường còn lại tối thiểu 3,5m

b) Lòng đường một làn xe nhỏ hơn 5,5m cho phép sử dụng tối đa 2 m và để dành phần lòng đường còn lại tối thiểu 3,5m.

3. Thời gian sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường cho đám cưới không quá 48 giờ và phải chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.

4. Trưởng khối phố, Trưởng khu phố (Trưởng thôn) có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn và giám sát các hộ gia đình, cá nhân sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường cho đám cưới theo Quy định này và thực hiện theo quy ước, hương ước của thôn, khối phố.

Điều 10. Sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường cho đám tang

1. Hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường cho đám tang cần thông báo cho Trưởng khối phố, Trưởng khu phố (Trưởng thôn) biết để được hướng dẫn thực hiện theo Quy định này.

2. Sử dụng tạm thời hỗn hợp hè phố và một phần lòng đường: Trường hợp đặc biệt đối với những tuyến đường đô thị có bề rộng hè phố nhỏ hơn 3,0 m thì được phép sử dụng tạm thời toàn bộ phần hè phố và một phần lòng đường, đồng thời phải đảm bảo yêu cầu sau:

a) Lòng đường hai làn xe rộng từ 5,5m đến 7,5m cho phép sử dụng từ 2 m đến 4m và để dành phần lòng đường còn lại tối thiểu 3,5m.

b) Lòng đường một làn xe nhỏ hơn 5,5m cho phép sử dụng tối đa 2 m và để dành phần lòng đường còn lại tối thiểu 3,5m.

3. Thời gian sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường cho tổ chức đám tang không quá 48 giờ, trường hợp đặc biệt không được quá 72 giờ và phải chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.

4. Trưởng khối phố, Trưởng khu phố (Trưởng thôn) có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn, vận động và giám sát các hộ gia đình, cá nhân sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường cho đám tang theo Quy định này và thực hiện theo quy ước, hương ước của thôn, khối phố.

Điều 11. Sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường để tập kết máy móc, vật liệu phục vụ thi công xây dựng công trình

1. Việc sử dụng tạm thời một phần hè phố để tập kết vật liệu thi công công trình phải đảm bảo các điều kiện theo Quy định này; thời gian sử dụng tạm không quá 03 giờ kể từ khi tập kết, nếu tập kết sau 22 giờ thì được phép kéo dài đến trước 6 giờ

00' ngày hôm sau. Việc cấp phép sử dụng tạm thời hè phố cho hoạt động phục vụ thi công xây dựng công trình phải đảm bảo nguyên tắc không gây cản trở giao thông cho người đi bộ, đảm bảo vệ sinh môi trường xung quanh và mỹ quan đô thị.

2. Trường hợp các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng toàn bộ hè phố hoặc một phần lòng đường đối với các đoạn đường không có vỉa hè để tập kết vật liệu thì chỉ được phép sử dụng trong thời gian từ 22 giờ 00 ngày hôm trước đến 6 giờ 00 ngày hôm sau, sau đó phải trả lại lòng đường và phần hè phố cho người đi bộ.

3. Quản lý, sử dụng một phần hè phố, lòng đường để đỗ máy móc thi công, bao gồm cả xe đồ bê tông tưới phục vụ thi công xây dựng công trình: Chỉ cấp phép cho đỗ, dừng trên lòng đường, vỉa hè để phục vụ thi công ở các tuyến phố có bề rộng lòng đường lớn hơn 7,0m và phải để phần lòng đường còn lại lưu cho thông tối thiểu 3,5m. Việc cấp phép sử dụng tạm thời phải đảm bảo nguyên tắc bảo đảm an toàn giao thông, không gây hư hỏng công trình giao thông và đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.

4. Tổ chức, cá nhân được phép sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường cho hoạt động tập kết máy móc, vật liệu phục vụ thi công không được tự ý đào bới, xây dựng, làm hư hỏng, biến dạng hè phố, lòng đường. Nếu gây hư hỏng phải bồi thường và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Quản lý đào, lấp hè phố, lòng đường để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đào, lấp hè phố, lòng đường để xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật phải được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép; bảo đảm trật tự đô thị, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị; không ảnh hưởng đến việc đi lại của người và phương tiện tham gia giao thông.

2. Tổ chức, cá nhân được cấp phép đào, lấp hè phố, lòng đường trước khi triển khai thực hiện phải xuất trình giấy phép với đơn vị được giao quản lý và chính quyền địa phương nơi xây dựng biết để theo dõi, giám sát.

3. Cơ quan cấp phép có trách nhiệm xem xét tính hợp lý của việc đào, lấp hè phố, lòng đường về quy mô, kỹ thuật, thời gian, tiến độ để cấp phép phù hợp; không cấp phép thi công vào các dịp lễ, tết làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị và sinh hoạt của nhân dân.

Điều 13. Xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên đường đô thị

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu xây dựng, lắp đặt các công trình nổi phải xin phép cơ quan có thẩm quyền, thực hiện đúng theo nội dung giấy phép và trước khi triển khai thực hiện phải xuất trình giấy phép với đơn vị được giao quản lý và chính quyền địa phương nơi xây dựng biết để theo dõi, giám sát.

2. Cơ quan cấp phép có trách nhiệm xem xét tính hợp lý của việc xây dựng, lắp đặt các công trình nổi về quy mô, kỹ thuật, thời gian, tiến độ để cấp phép phù hợp; không cấp phép thi công vào các dịp lễ, tết làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị và sinh hoạt của nhân dân.

3. Khi thi công các công trình nổi trên đường đô thị, phải bảo đảm an toàn giao thông trong thi công cũng như trong khai thác sử dụng, đảm bảo mỹ quan đô thị.

Điều 14. Sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường cho hoạt động văn hóa

1. Việc sử dụng tạm thời hè phố để tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thì thời gian sử dụng tạm thời không quá 30 ngày; trường hợp thời gian sử dụng tạm thời lớn hơn 30 ngày phải được Bộ Giao thông vận tải đối với quốc lộ hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các hệ thống đường địa phương chấp thuận.

2. Việc cấp phép sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường đối với hoạt động văn hoá không gây cản trở giao thông, đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.

3. Cơ quan, tổ chức tiến hành hoạt động văn hoá phải xây dựng phương án đảm bảo giao thông và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận trước khi tiến hành tổ chức các hoạt động văn hoá theo quy định.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ CẤP PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI MỘT PHẦN HÈ PHỐ, LÒNG ĐƯỜNG

Điều 15. Thẩm quyền cấp giấy phép

1. Cơ quan cấp giấy phép:

a) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện cấp giấy phép các hoạt động quy định tại Điều 7, 8, 11, 12, 13, 14 của Quy định này.

b) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện cấp giấy phép các hoạt động quy định tại Điều 9 của Quy định này.

2. Trách nhiệm của cơ quan cấp Giấy phép:

a) Là đầu mối tiếp nhận hồ sơ, thực hiện cấp Giấy phép và xin ý kiến cơ quan, tổ chức có liên quan đến việc cấp phép. Đối với các hoạt động quy định tại Điều 4, Quy định này nếu thực hiện trên tuyến quốc lộ, đường tỉnh qua đô thị thì trước khi cấp phép phải có ý kiến chấp thuận của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền chấp thuận.

b) Gửi giấy phép do Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đã cấp đến Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn để hướng dẫn, giám sát. Trường hợp Giấy phép do Ủy ban nhân dân huyện, thành phố cấp trên quốc lộ, đường tỉnh qua đô thị cần gửi thêm một bản cho cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền để theo dõi, quản lý.

c) Xem xét gia hạn, thu hồi giấy phép, chấm dứt hoạt động, kiểm tra, xử lý các vi phạm.

d) Thực hiện thu lệ phí cấp giấy phép và thu phí sử dụng theo quy định tại Điều 19, Quy định này.

Điều 16. Trình tự, thủ tục cấp giấy phép.

1. Thủ tục cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường của các hoạt động được quy định tại Điều 7, 8, 11, 12, 13, 14 của Quy định này được thực hiện như sau:

a) Trình tự thực hiện: Tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường nộp hồ sơ và thực hiện theo hướng dẫn tại Bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” của cơ quan có thẩm quyền quy định tại Khoản 1, Điều 15, Quy định này.

b) Hồ sơ gồm:

- Hồ sơ xin cấp giấy phép theo quy định tại Điều 7, 8, 11 của Quy định này gồm có:

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép (mẫu tại Phụ lục số 01).

+ Bản vẽ vị trí mặt bằng đề nghị cấp phép (mẫu tại Phụ lục số 02).

+ Bản sao Giấy phép xây dựng (trừ trường hợp được miễn giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình tại Điều 11).

- Hồ sơ xin cấp giấy phép theo quy định tại Điều 12, 13, 14 của Quy định này gồm có:

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép (mẫu tại Phụ lục số 01).

+ Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt.

+ Phương án đảm bảo giao thông được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền chấp thuận.

+ Các văn bản pháp lý có liên quan khác (nếu có).

c) Thời gian cấp giấy phép tối đa được quy định như sau:

- Không quá 07 ngày làm việc đối với các hồ sơ xin cấp giấy phép theo quy định tại Điều 7, Điều 8 của Quy định này.

- Không quá 03 ngày làm việc đối với các hồ sơ xin cấp giấy phép theo quy định tại Điều 11 của Quy định này.

- Không quá 10 ngày làm việc đối với các hồ sơ xin cấp giấy phép theo quy định tại Điều 12, 13, 14 của Quy định này.

d) Trường hợp không giải quyết việc cấp giấy phép, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

đ) Thời hạn cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường theo quy định tại Điều 7, Điều 8 tối đa là 12 tháng. Thời hạn cấp giấy phép sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường theo quy định tại Điều 11, 12, 13, 14 do cơ quan cấp giấy phép căn cứ kế hoạch, tiến độ thi công, hoạt động được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hết thời hạn sử dụng của giấy phép, cơ quan cấp phép có thể xem xét gia hạn giấy phép sử dụng.

e) Thu Lệ phí cấp Giấy phép và Phí sử dụng theo quy định.

2. Thủ tục cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường theo Điều 9 được thực hiện như sau:

a) Trình tự thực hiện: Cá nhân, hộ gia đình có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường cho đám cưới nộp hồ sơ và thực hiện theo hướng dẫn tại Bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” của cơ quan có thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 15 Quy định này.

b) Hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép sử dụng (mẫu tại Phụ lục số 01);
- Bản vẽ vị trí mặt bằng đề nghị cấp giấy phép (mẫu tại Phụ lục số 02).
- Thời hạn giải quyết: Không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

c) Lệ phí cấp Giấy phép: Thu lệ phí theo quy định hiện hành.

d) Phí sử dụng: Không thu phí sử dụng.

Điều 17. Gia hạn giấy phép

1. Trước thời điểm hết hạn của giấy phép, các tổ chức, cá nhân phải làm các thủ tục xin gia hạn giấy phép nếu có nhu cầu sử dụng tiếp. Thời gian gia hạn giấy phép bằng với thời gian cấp giấy phép lần đầu và chỉ áp dụng gia hạn 01 lần. Sau khi hết thời gian gia hạn, tổ chức, cá nhân tiếp tục có nhu cầu sử dụng một phần hè phố, lòng đường thì phải xin cấp giấy phép mới.

2. Thủ tục gia hạn Giấy phép được thực hiện như sau:

a) Trình tự thực hiện: Tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có nhu cầu gia hạn Giấy phép nộp hồ sơ và làm theo hướng dẫn tại Bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” của cơ quan có thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 15 Quy định này.

b) Hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị gia hạn (mẫu tại Phụ lục số 04);
- Giấy phép được cấp lần đầu.

c) Thời hạn giải quyết: Không quá 03 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ.

d) Lệ phí gia hạn Giấy phép: Thu lệ phí theo quy định hiện hành.

Điều 18. Thu hồi giấy phép

1. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường không đúng nội dung ghi trong giấy phép hoặc vi phạm quy định sẽ bị thu hồi giấy phép.

2. Trong trường hợp giấy phép còn hạn sử dụng nhưng việc sử dụng không còn phù hợp hoặc cần thu hồi để phục vụ các nhu cầu khác thì cơ quan cấp giấy phép làm các thủ tục thu hồi giấy phép đã cấp theo quy định.

3. Cơ quan nào cấp giấy phép sử dụng thì cơ quan đó thu hồi giấy phép.

Điều 19. Quy định về thu lệ phí cấp giấy phép và thu phí sử dụng.

1. Các hoạt động sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường tại Điều 7, 8, 11, 12, 13 phải nộp lệ phí cấp giấy phép và phí sử dụng theo quy định.

2. Các hoạt động sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường tại Điều 9, Điều 14 phải nộp lệ phí cấp giấy phép.

3. Không thu lệ phí và phí sử dụng đối với hoạt động tại Điều 10.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 20. Trách nhiệm của các Sở, ngành

1. Sở Giao thông vận tải:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định danh mục các vị trí, địa điểm tại các khu vực, tuyến đường đô thị được phép sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường làm nơi đỗ xe, trông giữ xe; để kinh doanh, dịch vụ, buôn bán hàng hoá theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

b) Phối hợp chặt chẽ, kịp thời với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác quản lý, cấp phép sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường đối với các tuyến đường đi qua đô thị do Sở quản lý hoặc được ủy thác quản lý.

c) Chỉ đạo lực lượng Thanh tra Giao thông vận tải tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường ngoài mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh; xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm theo quy định hiện hành.

2. Sở Xây dựng:

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với hè phố, lòng đường đô thị.

b) Hướng dẫn, kiểm tra và xử lý vi phạm trong việc quản lý, khai thác, sử dụng hè phố, lòng đường đô thị theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định danh mục các vị trí, địa điểm tại các khu vực, tuyến đường đô thị được phép sử dụng hè phố, lòng đường làm nơi đỗ xe, trông giữ xe, kinh doanh, buôn bán hàng hoá theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

3. Sở Công Thương: Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định danh mục các vị trí, địa điểm tại các khu vực, tuyến đường được phép sử dụng hè phố, lòng đường làm nơi kinh doanh, buôn bán hàng hoá theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

4. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các ngành liên quan xây dựng mức thu lệ phí cấp giấy phép và mức phí sử dụng hè phố, lòng đường trong danh mục chi tiết phí và lệ phí trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng

nhân dân tỉnh quyết định. Hướng dẫn việc thu và quản lý lệ phí và phí sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường theo quy định của pháp luật.

5. Công an tỉnh: Chỉ đạo lực lượng chức năng phối hợp với các ngành liên quan và chính quyền địa phương hướng dẫn, kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định danh mục các vị trí, địa điểm tại các khu vực, tuyến đường được phép sử dụng hè phố, lòng đường làm nơi đỗ xe, trông giữ xe; kinh doanh, buôn bán hàng hoá theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

6. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng ở các cấp tuyên truyền phổ biến quy định này tới các đơn vị, tổ chức và quần chúng nhân dân trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm về quản lý, sử dụng hè phố, lòng đường đô thị trên địa bàn.

Điều 21. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

1. Khảo sát, đề xuất danh mục các tuyến đường, địa điểm được phép sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường làm nơi đỗ xe, trông giữ xe, kinh doanh dịch vụ, buôn bán hàng hóa; tổng hợp danh mục gửi Sở Giao thông vận tải thẩm định để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Thực hiện cấp giấy phép sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường đối với các trường hợp sử dụng tại Điều 11, 12, 13, 14 của Quy định này.

3. Đối với các tuyến Quốc lộ, Đường tỉnh đi qua đô thị, cơ quan cấp giấy phép có trách nhiệm lấy ý kiến chấp thuận của đơn vị quản lý đường bộ trước khi cấp giấy phép sử dụng.

4. Tổ chức lắp đặt các biển báo, biển chỉ dẫn giao thông, vạch kẻ lòng đường, hè phố trên tuyến đường thuộc địa bàn quản lý, bảo đảm đúng vị trí, đúng quy định của Điều lệ Báo hiệu đường bộ.

5. Chỉ đạo các phòng, ban, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện chức năng quản lý, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện chế độ báo cáo tháng, quý, năm và đột xuất theo quy định về tình hình quản lý sử dụng hè phố, lòng đường ngoài mục đích giao thông thuộc phạm vi địa bàn quản lý.

Điều 22. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

1. Tuyên truyền, phổ biến tới hộ gia đình và các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn thực hiện nghiêm túc Quy định này.

2. Cấp giấy phép sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường theo quy định tại Điều 9 Quy định này. Hướng dẫn sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường quy định tại Điều 10 của quy định này.

3. Kiểm tra việc tuân thủ theo nội dung giấy phép sử dụng hè phố, lòng đường trên địa bàn. Đề xuất với cơ quan cấp phép thu hồi giấy phép đối với các trường hợp vi phạm.

4. Kiểm tra, sắp xếp và cho phép sử dụng hè phố của các hộ kinh doanh, buôn bán thuộc phạm vi địa bàn quản lý.

5. Thực hiện chế độ báo cáo tháng, quý, năm và đột xuất theo quy định.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các cấp, các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phản ánh bằng văn bản về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, kịp thời điều chỉnh, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vy Văn Thành

PHỤ LỤC 1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI HÈ PHỐ, LÒNG ĐƯỜNG
ĐỒ THỊ NGOÀI MỤC ĐÍCH GIAO THÔNG

Kính gửi:.....

- Tôi tên: Chức vụ.....

- Đại diện:(Cơ quan, đơn vị hoặc hộ gia đình)

- Địa chỉ:

- Số điện thoại:

Xin sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường tại địa chỉ:

.....
.....
.....

Diện tích:

Thời gian sử dụng: từ ngày đến ngày.....

Mục đích sử dụng:

.....
.....
.....

Nếu được cho phép sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường ngoài mục đích giao thông tại vị trí nêu trên, tôi xin cam kết chấp hành đúng các quy định của Nhà nước.

..... ngày tháng năm

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đính kèm hồ sơ gồm:

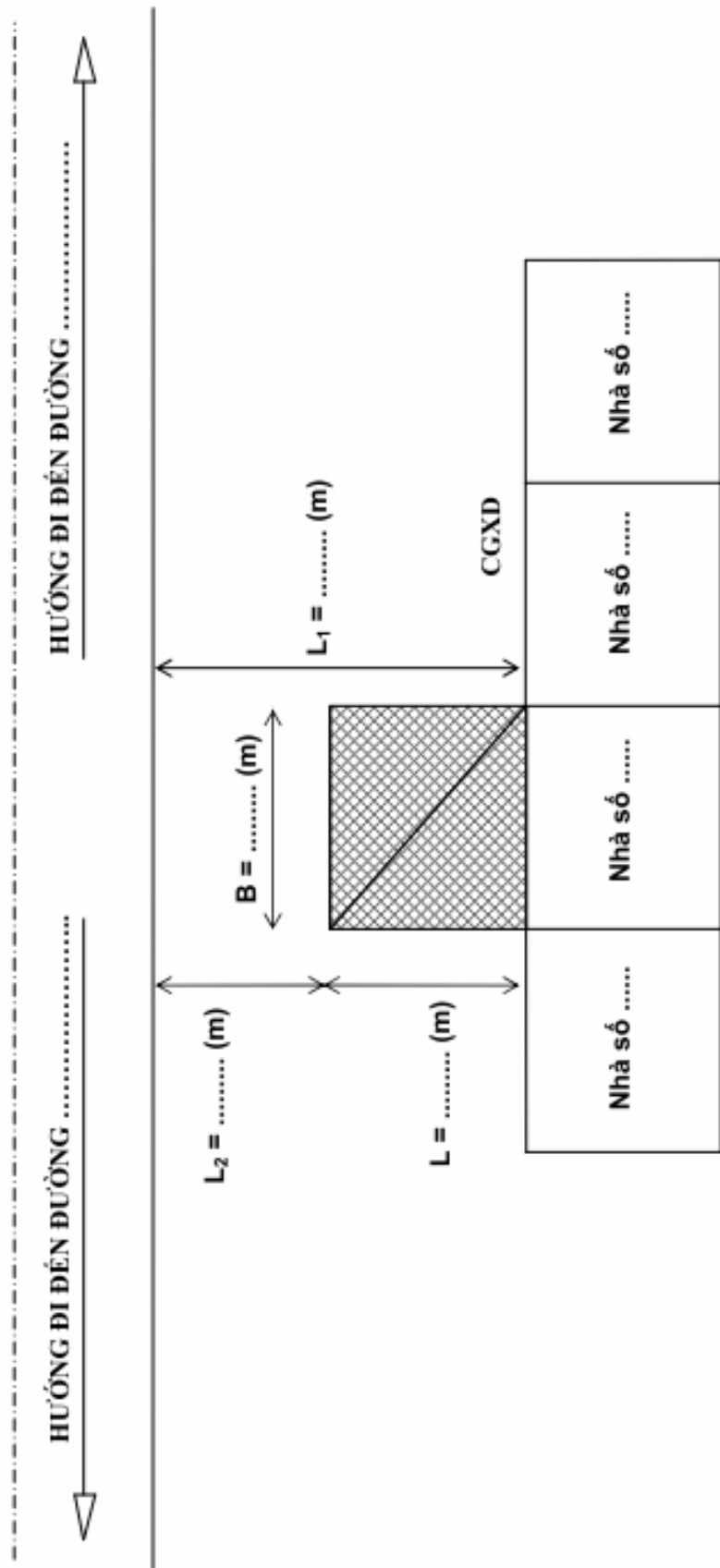
-

-

PHỤ LỤC 2

VỊ TRÍ ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI HÈ PHỐ, LÒNG ĐƯỜNG ĐÔ THỊ NGOÀI MỤC ĐÍCH GIAO THÔNG

(Địa chỉ:)



GHI CHÚ:

Vị trí sử dụng:

Diện tích: $L(m) \times B(m) = \dots\dots\dots(m^2)$

PHỤ LỤC 3

(Cơ quan cấp phép)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY PHEP

1. Sử dụng đúng mục đích ghi trong giấy phép.
 2. Không được sang nhượng và tự ý sửa đổi nội dung đã ghi trong giấy phép, nếu cần thay đổi thì phải xin phép.
 3. Khi giấy phép hết hạn, nếu còn nhu cầu sử dụng thì phải làm đơn xin gia hạn.
 4. Trường hợp mất giấy phép, phải có đơn cơ mật để xét cấp lại.
 5. Xuất trình giấy phép cho các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra khi có yêu cầu.
 6. Phải chấp hành các quy định của Nhà nước về trật tự an toàn, vệ sinh công cộng và quy định sử dụng vỉa hè, lòng đường.
- Nếu vi phạm quy định sẽ bị thu hồi giấy phép và bị xử lý theo quy định.

GIẤY PHEP **SỬ DỤNG TẠM THỜI VỈA HÈ, LÒNG ĐƯỜNG** **NGOÀI MỤC ĐÍCH GIAO THÔNG**

GIA HẠN GIẤY PHÉP

Gia hạn lần 1: Đến ngày:
, ngày tháng năm ...
 (Cơ quan cấp phép ký tên, đóng dấu)

Gia hạn lần 2: Đến ngày:
, ngày tháng năm ...
 (Cơ quan cấp phép ký tên, đóng dấu)

Gia hạn lần 3: Đến ngày:
, ngày tháng năm ...
 (Cơ quan cấp phép ký tên, đóng dấu)

Gia hạn lần 4: Đến ngày:
, ngày tháng năm ...
 (Cơ quan cấp phép ký tên, đóng dấu)

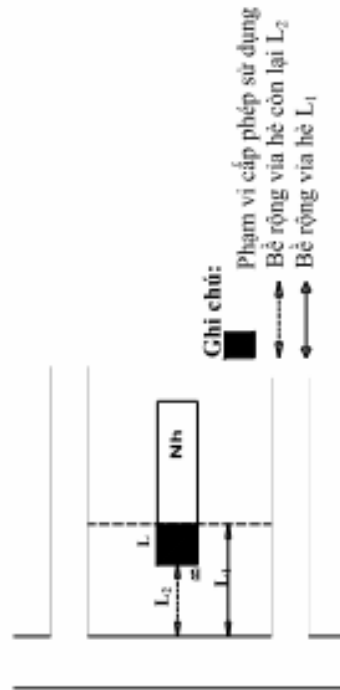
(Cơ quan cấp phép)

Cho phép:
 Địa chỉ: Đường
 Phường (xã) Huyện (thị xã, thành phố).....
 Được phép tạm thời sử dụng một phần vỉa hè, lòng đường

Vào mục đích:
 Kích thước, diện tích: (Ghi rõ kích thước, diện tích cấp phép)
 Tính chất sử dụng:
 Giờ sử dụng trong ngày: giờ đếngiờ
 Giấy phép có giá trị từ ngày: đến
, ngày tháng năm
 (Cơ quan cấp phép ký tên, đóng dấu)

MẶT BẰNG CẤP PHÉP SỬ DỤNG

(Thể hiện rõ mặt bằng cấp phép sử dụng)



Ghi chú:

- Phạm vi cấp phép sử dụng
- - - - - Bề rộng vỉa hè còn lại L_2
- — — — Bề rộng vỉa hè L_1

PHỤ LỤC 4**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI HÈ PHỐ, LÒNG ĐƯỜNG ĐÔ THỊ NGOÀI MỤC ĐÍCH GIAO THÔNG**

Kính gửi:.....

- Tôi tên: Chức vụ.....

- Đại diện:(Cơ quan, đơn vị hoặc hộ gia đình).....

- Địa chỉ:

- Số điện thoại:

Đã được UBND cấp Giấy phép sử dụng hè phố số

..... với thời gian sử dụng từ ngày đến ngày

Tại địa chỉ

.....

Với kích thước sử dụng là: chiều dài (phần lề) mét x chiều rộng (chiều ngang nhà) mét = m².

Nay do nhu cầu, tôi (hoặc tên tổ chức) đề nghị cho phép tôi được gia hạn giấy phép đến ngày

Nếu được cho phép sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường ngoài mục đích giao thông tại vị trí nêu trên, tôi xin cam kết chấp hành đúng các quy định của nhà nước.

..... ngày tháng năm

Người làm đơn*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Đính kèm hồ sơ gồm:

-

-